

PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

I. Giới thiệu:

1. Giới thiệu về dự án:

- Tên dự án: Theo dõi, giám sát đa dạng sinh học của các hệ sinh thái rừng: Điều tra, giám sát một số loài lưỡng cư, bò sát nguy cấp, quý, hiếm có giá trị bảo tồn tại khu vực Pu xai Miền Tây Nghệ An;

- Chủ đầu tư: VP Ban Quản lý Khu Dự trữ sinh quyển miền Tây Nghệ An;

- Nguồn vốn: Quyết định 333/QĐ-SNNMT.KHTC ngày 29/4/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường, về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026;

2. Giới thiệu về gói thầu:

- Tên gói thầu: Theo dõi, giám sát đa dạng sinh học của các hệ sinh thái rừng: Điều tra, giám sát một số loài lưỡng cư, bò sát nguy cấp, quý, hiếm có giá trị bảo tồn tại khu vực Pu xai Miền Tây Nghệ An;

- Thời gian tổ chức LCNT: 60 ngày;

- Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT: Tháng 5 năm 2026;

- Thời gian thực hiện gói thầu: 7 tháng.

3. Mô tả mục đích tuyển chọn nhà thầu:

Lựa chọn nhà thầu có năng lực thực hiện Gói thầu: Theo dõi, giám sát đa dạng sinh học của các hệ sinh thái rừng: Điều tra, giám sát một số loài lưỡng cư, bò sát nguy cấp, quý, hiếm có giá trị bảo tồn tại khu vực Pu xai Miền Tây Nghệ An, cụ thể:

a) Mục tiêu

Xây dựng cơ sở khoa học nhằm đánh giá hiện trạng và xây dựng giải pháp quản lý bảo tồn và phát triển bền vững các hệ sinh thái rừng chứa đựng các quần thể lưỡng cư, bò sát quý, hiếm, nguy cấp, có giá trị bảo tồn tại khu vực Pu xai Lai Leng;

Nâng cao nhận thức của cộng đồng và năng lực nghiên cứu khoa học của cán bộ bảo tồn và góp phần nâng cao hiệu quả công tác bảo tồn đa dạng sinh học, bảo vệ, phát triển hệ sinh thái rừng kín thường xanh mưa mùa nhiệt đới núi cao hỗn giao cây lá rộng với cây lá kim nơi có sự phân bố các quần thể lưỡng cư, bò sát quý, hiếm, nguy cấp, có giá trị bảo tồn tại khu vực Pu xai Lai Leng.

b) Mục tiêu cụ thể

- Xác định được các hệ sinh thái rừng có sự phân bố của các quần thể lưỡng cư, bò sát quý, hiếm, nguy cấp, có giá trị bảo tồn tại khu vực Pu xai Lai Leng;

- Xác định được số lượng, hiện trạng phân bố và quy mô các quần thể lưỡng cư, bò sát quý, hiếm, nguy cấp, có giá trị bảo tồn tại khu vực Pu xai Lai Leng;

- Xác định được các tác động ảnh hưởng đến hệ sinh thái rừng nơi có sự phân bố của các quần thể lưỡng cư, bò sát quý, hiếm, nguy cấp, có giá trị bảo tồn tại khu vực Pu xai Lai Leng và xu hướng biến động quần thể tại khu vực điều tra;

- Đề xuất các giải pháp quản lý bảo tồn các quần thể lưỡng cư, bò sát quý, hiếm, nguy cấp, có giá trị bảo tồn tại khu vực Pu xai Lai Leng.

II. Phạm vi công việc:

1. Phạm vi, đối tượng thực hiện

a. Phạm vi:

Khu vực Pu xai lai leng, trên địa bàn các xã Tam Thái, Tương Dương, Mường Típ, Na Ngoi, thuộc Khu Dự trữ sinh quyển Miền Tây Nghệ An

b. Đối tượng

Một số loài lưỡng cư, bò sát quý, hiếm, nguy cấp, có giá trị bảo tồn tại khu vực Pu xai Lai Leng, Khu dự trữ sinh quyển Miền Tây Nghệ An.

2. Nguồn vốn: Quyết định 333/QĐ-SNNMT.KHTC ngày 29/4/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường, về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026;

3. Tên cơ quan thực hiện dự án: VP Ban Quản lý Khu Dự trữ sinh quyển miền Tây Nghệ An.

4. Thời gian, tiến độ thực hiện: Năm 2026.

5. Nội dung công việc do nhà thầu phải tiến hành trong thời gian thực hiện gói thầu tư vấn

- Xác định hệ sinh thái rừng có sự phân bố của các loài lưỡng cư, bò sát quý, hiếm, nguy cấp, có giá trị bảo tồn, đặc điểm cấu trúc và sinh cảnh.

+ Thu thập, tổng hợp tài liệu thứ cấp về bản đồ hiện trạng rừng, báo cáo đa dạng sinh học tại Pu xai Lai Leng.

+ Xác định vị trí phân bố các loài lưỡng cư, bò sát quý, hiếm, nguy cấp, có giá trị bảo tồn.

- Điều tra, xác định số lượng, hiện trạng phân bố và quy mô quần thể các loài lưỡng cư, bò sát quý, hiếm, nguy cấp, có giá trị bảo tồn.

+ Thiết lập tuyến điều tra tại nơi có các quần thể lưỡng cư, bò sát quý, hiếm, nguy cấp, có giá trị bảo tồn;

+ Thống kê số lượng cá thể, tình trạng sinh trưởng, giai đoạn phát triển (con non, con trưởng thành, đực, cái, đặc điểm sinh học, sinh thái...).

+ Thu thập mẫu vật phục vụ định loại và nghiên cứu sinh học sinh thái.

+ Lập hồ sơ quần thể: tọa độ GPS, mật độ, diện tích phân bố.

- Xác định tác động ảnh hưởng và xu hướng biến động quần thể.

- Đề xuất giải pháp quản lý, bảo tồn lưỡng cư, bò sát quý, hiếm, nguy cấp, có giá trị bảo tồn và hệ sinh thái rừng.

6. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện DVTV: ngay sau khi ký Hợp đồng giữa 2 bên.

III. Sản phẩm và thời gian thực hiện:

1. Hồ sơ sản phẩm (03 bộ) bao gồm:

1.1. Danh mục các loài lưỡng cư, bò sát quý, hiếm, nguy cấp, có giá trị bảo tồn tại khu vực Pu xai Lai Leng

Yêu cầu về chất lượng như sau: Bảng danh mục có đầy đủ các thông tin về:

- Tên loài: tên phổ thông và tên khoa học;
- Vùng phân bố;
- Giá trị bảo tồn (Thông tư số 27/2025/TT-BNNMT, Nghị định số 84/2021 ND-CP; Sách Đỏ Việt Nam; Danh lục Đỏ Thế giới – IUCN RED LIST).

1.2. Bộ ảnh

Yêu cầu về chất lượng như sau: (1). Ảnh điện tử và ảnh in màu; (2). Có hình ảnh về đặc điểm hình thái các loài thực vật, lưỡng cư, bò sát, các dạng sinh cảnh và hoạt động khảo sát của đoàn điều tra.

1.3. Bộ bản đồ về phân bố các quần thể lưỡng cư, bò sát quý, hiếm, nguy cấp, có giá trị bảo tồn tại khu vực Pu xai Lai Leng

Yêu cầu về chất lượng như sau: (1). Bản đồ điện tử gốc và bản đồ in màu; (2). Thể hiện rõ các điểm ghi nhận lưỡng cư, bò sát quý, hiếm, có giá trị bảo tồn, hệ sinh thái rừng có giá trị bảo tồn cũng như các thông tin nền (địa hình, loại hình sử dụng đất, kiểu thảm, giao thông, khu dân cư) tại khu vực Pu xai Lai Leng.

1.4. Báo cáo tổng hợp kết quả điều tra

- Báo cáo “Theo dõi, giám sát đa dạng sinh học của các hệ sinh thái rừng: Điều tra, giám sát một số loài lưỡng cư, bò sát nguy cấp, quý, hiếm có giá trị bảo tồn tại khu vực Pu xai lai leng, Khu Dự trữ sinh quyển Miền Tây Nghệ An” được Sở Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt.

Yêu cầu về chất lượng như sau: (1). Bản giấy và bản điện tử lưu USB; (2). Báo cáo đạt được các mục tiêu đã đề ra theo các quy định hiện hành.

2. Hồ sơ ngoại nghiệp (03 bộ)

Yêu cầu về chất lượng như sau:

- Bộ số liệu điều tra bao gồm: số liệu điều tra tuyến; số liệu điều tra ô tiêu chuẩn.

- Bộ số liệu bản mềm số liệu điều tra đã được xử lý.

2.1. Hồ sơ tổ chức thực hiện ngoại nghiệp

- Kế hoạch triển khai ngoại nghiệp

- Danh sách nhân sự tham gia ngoại nghiệp, phân công nhiệm vụ

2.2. Hồ sơ tuyến, điểm điều tra khảo sát

- Bản đồ tuyến điều tra, điểm khảo sát

- Danh sách tọa độ GPS các tuyến, điểm điều tra

2.3. Nhật ký và biên bản ngoại nghiệp

- Nhật ký công tác ngoại nghiệp

- Tài liệu, hình ảnh làm việc với chính quyền địa phương, đơn vị liên quan

2.4. Phiếu điều tra và ghi nhận thực địa

- Phiếu điều tra Ô tiêu chuẩn

- Phiếu thu thập thông tin cộng đồng, phỏng vấn (nếu có)

2.5. Hồ sơ mẫu vật

- Danh mục mẫu vật thu thập
 - Phiếu thu mẫu, nhãn mẫu
- 2.6. Hồ sơ ảnh và tài liệu minh chứng
- Ảnh tuyến điều tra, khu vực khảo sát
 - Ảnh sinh cảnh
 - Ảnh các loài ghi nhận

2.7. Hồ sơ dữ liệu số và bản đồ ngoại nghiệp

- File dữ liệu GPS (track, waypoint)
- File bản đồ số phục vụ tổng hợp, phân tích

3. Thời gian thực hiện: Năm 2026.

IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:

Quy định chi tiết tại Chương III – Tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT của E-HSMT này.

V. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

Chủ đầu tư sẽ cung cấp những tài liệu có liên quan đến nhiệm vụ của tư vấn (nếu có) nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho nhà thầu thực hiện nhiệm vụ của mình;

Chủ đầu tư sẽ tiến hành tổ chức một số cuộc hội thảo, khảo sát để phục vụ xây dựng, lấy ý kiến hoàn thiện sản phẩm do bên tư vấn cung cấp. Nhà thầu có trách nhiệm trình bày sản phẩm tại Hội thảo, tiếp thu, chỉnh sửa sản phẩm theo góp ý tại hội thảo. Kinh phí tổ chức các cuộc hội thảo không nằm trong phạm vi kinh phí thực hiện gói thầu này.